

Ông NMD - Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường (viết tắt là TN&MT) quân ĐĐ.

Ông NHH - Giám đốc Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng.

Ông NHD - Trưởng phòng GP mặt bằng Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng.

Bà TTP - Chuyên viên Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng.

Ông NXH - Chuyên viên Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng.

Ông PAM - Phó Chủ tịch UBND phường PM.

(Ông NVH có mặt, những người khác có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1. Chủ tịch UBND quận ĐĐ, thành phố Hà Nội. Người đại theo ủy quyền:
Ông THT - Phó Chủ tịch UBND quận. (xin xét xử vắng mặt)

3.2. UBND phường PM, quận ĐĐ. Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Hằng Nga - Chủ tịch UBND phường PM.

Người đại theo ủy quyền: Ông PAM - Phó Chủ tịch UBND phường PM, quận ĐĐ. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện ông NVH trình bày:

Ngày 15/02/2012, UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 821/QĐ-UBND về việc phê duyệt Hồ sơ chỉ giới đường đỏ tuyến đường Vành đai 2 (đoạn VT- CM- NTV), tỷ lệ 1/500. Địa điểm: Các phường TĐ, MK, HVT, QM, MĐ, VT(quận HBT); phường PM (quận ĐĐ); phường PL (quận TX), thành phố Hà Nội.

Ngày 27/8/2013, UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 5159/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Dự án: Xây dựng tuyến đường bộ trên cao dọc đường vành đai 2, đoạn từ cầu VT đến NTS theo hình thức Hợp đồng BT theo Nghị định số 108/2009/NĐ-CP ngày 27/11/2009 của Chính phủ (Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao) là hợp đồng được ký giữa Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và Nhà đầu tư để xây dựng công trình kết cấu hạ tầng; sau khi xây dựng xong, Nhà đầu tư chuyển giao công trình đó cho Nhà nước Việt Nam; Chính phủ tạo điều kiện cho Nhà đầu tư thực hiện Dự án khác để thu hồi vốn đầu tư và lợi nhuận hoặc thanh toán cho Nhà đầu tư theo thỏa thuận trong Hợp đồng BT.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị định 63/2018/NĐ-CP Hợp đồng BT là hợp đồng được ký giữa cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và Nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án (nếu có) để xây dựng công trình hạ tầng; sau khi hoàn thành công trình, nhà đầu tư chuyển giao công trình đó cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và được thanh toán bằng quỹ đất, trụ sở làm việc, tài sản kết cấu hạ tầng hoặc quyền kinh doanh, khai thác công trình, dịch vụ để thực hiện Dự án khác).

Ngày 6/3/2017, UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 1537/QĐ-UBND về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án xây dựng tuyến đường

bộ trên cao dọc đường Vành đai 2 đoạn từ cầu VT đến NTS, kết hợp với mở rộng theo quy hoạch phần đi bằng đoạn từ VT đến NTV theo hình thức BT.

Ngày 07/8/2018, UBND quận ĐĐ ban hành Thông báo về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án đối với hộ gia đình bà TBT. Nội dung: Thu hồi diện tích dự kiến: 54,0m²; loại đất đang sử dụng: đất ở đô thị.

Ngày 26/9/2018, UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 5151/QĐ-UBND về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất ở để xác định giá đất làm căn cứ bồi thường, hỗ trợ GP mặt bằng để thực hiện Dự án Xây dựng tuyến đường bộ trên cao dọc đường Vành đai 2 đoạn từ cầu VT đến NTS, kết hợp mở rộng theo quy hoạch phần đi bằng đoạn từ VT đến NTV theo hình thức BT. Nội dung:

- Vị trí 3 đường GP (phía đối diện đường tàu) địa phận quận ĐĐ. Hệ số điều chỉnh giá đất là 1,9843 lần so với giá đất ở cùng vị trí quy định tại Quyết định số 96/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014. Tương ứng với giá đất ở cụ thể là 39.170.000đồng/m².

- Vị trí 3 đường Trường Chinh (đoạn từ Ngã 3 Tôn Thất Tùng đến Đại La): Hệ số điều chỉnh giá đất là 1,9965 lần... Tương ứng với giá đất ở cụ thể là 34.340.000đồng/m².

Ngày 04/3/2019, UBND thành phố ban hành Quyết định số 1016/QĐ-UBND về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 quận ĐĐ. Trong Danh mục công trình, dự án trong kế hoạch sử dụng đất năm 2019 quận ĐĐ kèm theo Quyết định số 1016/QĐ-UBND tại phần I Các dự án không làm thay đổi chỉ tiêu sử dụng đất (đã cấm mốc giới GPMB, chưa có QĐ giao đất) mục 5: Xây dựng đường vành đai 2 đoạn NTS - NTV - phường PM, NTS, Khương Thượng (Quyết định số 4454/QĐ-UBND ngày 23/9/2011 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Dự án đầu tư công trình xây dựng đường vành đai 2 (đoạn NTS - NTV).

Ngày 19/12/2019, UBND thành phố ban hành Quyết định số 7167/QĐ-UBND về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh và giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường, hỗ trợ GP mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án. Nội dung: Vị trí 4 đường GP (phía đối diện đường tàu) - Địa phận quận ĐĐ: Hệ số điều chỉnh giá đất 1,996 lần so với giá đất ở cùng vị trí quy định tại Quyết định số 96/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014. Tương ứng với giá đất ở cụ thể là 34.708.197 đồng//m².

Ngày 27/3/2020, UBND quận ĐĐ ban hành Quyết định số 844/QĐ - UBND về việc thu hồi đất của hộ gia đình ông bà NVH - TBT tại địa chỉ số 15 ngõ 263 đường GP, phường PM, quận ĐĐ để thực hiện Dự án. Nội dung: Thu hồi 54,4m² của hộ gia đình ông NVH thuộc thửa đất số 156, tờ bản đồ 5H-I-11, phường PM, quận ĐĐ để thực hiện Dự án. (Đất được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất ở ngày 2/7/2007 diện tích 54.4m²). Cùng ngày, UBND quận ĐĐ ban hành Quyết định số 861/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của hộ gia đình ông NVH.

Nội dung: Tổng số tiền BT, HT được phê duyệt là 2.649.406.000đồng trong đó: bồi thường về đất ở diện tích $54,8\text{m}^2 \times 34.708.197\text{đồng}/\text{m}^2 = 1.902.009.196\text{đồng}$; bồi thường nhà ở chung cư $60\text{m}^2 \times 23.945.000\text{đồng} = 1.436.700.000\text{đồng}$. Bồi thường, hỗ trợ về tài sản gắn liền với đất 742.396.805đồng; các khoản bồi thường, hỗ trợ khác 5.000.000đồng.

Ngày 04/5/2020, UBND thành phố Hà Nội ban hành Thông báo số 136/TB-VP Kết luận của đồng chí Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Quốc Hùng tại cuộc họp giải quyết vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng và triển khai Dự án Vành đai 2 đoạn cầu MĐ - NTV trên địa bàn quận HBT và quận ĐĐ. Nội dung: 1.2. Về giá đất bồi thường, hỗ trợ : UBND quận ĐĐ thông báo cho người dân về giá đất cụ thể đã được UBND thành phố Quyết định phê duyệt cho Dự án theo đúng quy định của pháp luật. 1.3. Về xác định vị trí đất làm cơ sở bồi thường đối với 15 hộ do ngõ đi có mặt cắt ngang không ổn định, vị trí mặt ngõ nhỏ nhất 1,96m: Thống nhất cho phép UBND quận ĐĐ áp dụng bồi thường, hỗ trợ về đất theo vị trí 3.

Ngày 9/6/2020, UBND quận ĐĐ ban hành Quyết định số 1631/QĐ-UBND về việc Phê duyệt điều chỉnh bổ sung Quyết định số 861/QĐ ngày 27/3/2020. Nội dung: Tổng số tiền bồi thường 3.461.903.811đồng gồm bồi thường về đất ở: $39.170.000\text{đồng} \times 54,8\text{m}^2 = 2.146.516.000\text{đồng}$; bồi thường về tài sản 902.387.811 đồng; hỗ trợ khác 5.000.000 đồng, tự lo tái định cư 408.000.000đồng.

Ngày 20/8/2020, tại Biên bản bàn giao mặt bằng của Ban QLDA Đầu tư xây dựng. Nội dung: Hộ gia đình ông NVH bàn giao $54,4\text{m}^2$ đất thuộc thửa 99 tờ bản đồ 5H-I-11 và công trình vật kiến trúc nằm trong chỉ giới GP mặt bằng do hộ gia đình đang quản lý cho Ban QLDA Đầu tư xây dựng quận ĐĐ có sự chứng kiến của UBND phường PM.

Hộ gia đình ông NVH không đồng ý với việc UBND quận ĐĐ căn cứ vào Quyết định số 5151/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 của UBND thành phố Hà Nội để tính giá đất bồi thường làm ảnh hưởng đến quyền lợi của hộ gia đình, tại thời điểm thu hồi giá đất ở vị trí của hộ gia đình đã tăng khoảng 15%. Trong khi đó, sau gần 19 tháng UBND quận ĐĐ mới ban hành Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt Phương án bồi thường với hộ gia đình ông ban hành ngày 15/4/2020. Việc UBND quận ĐĐ áp dụng Quyết định số 96/2014/QĐ -UBND của UBND thành phố về việc “Ban hành quy định về giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Nội từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2019” đã bị thay thế bởi Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND thành phố Hà Nội. Do đó, Quyết định số 5151/QĐ-UBND không còn giá trị pháp lý, không được phép áp dụng làm căn cứ bồi thường từ sau ngày 31/12/2019.

Ngày 22/4/2020, ông có đơn gửi đến UBND quận ĐĐ khiếu nại Quyết định số 861/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 áp dụng giá đất đền bù theo Quyết định số

5151/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 của UBND Thành phố là không đúng vì quyết định này đã hết hiệu lực, xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của gia đình ông. Ngày 04/9/2020, UBND Quận Đống Đa đã có quyết định số 2736/QĐ -UBND về việc giải quyết khiếu nại với nội dung không chấp nhận khiếu nại của ông NVH giữ nguyên quyết định số 861/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của UBND quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Không đồng ý với các Quyết định trên hộ gia đình ông khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết vấn đề sau:

Hủy Quyết định số 861/QĐ-UBND, ngày 27/3/2020 và Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 9/6/2020 về việc phê duyệt và bổ sung phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với hộ ông NVH.

Yêu cầu UBND quận Đống Đa ban hành Quyết định phê duyệt Phương án bồi thường theo giá đất mới cho hộ gia đình ông theo Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định và bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Nội áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện UBND quận Đống Đa, ông TAT là trình bày:

- Về trình tự, thủ tục và căn cứ pháp lý để UBND quận Đống Đa ban hành quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án BT, HT và TĐC đối với hộ gia đình ông NVH, bà TBT là đúng quy định của pháp luật.

- Ý kiến của UBND quận Đống Đa về yêu cầu của người khởi kiện: theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành, việc ban hành quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án BT, HT và TĐC là đúng quy định.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: UBND phường PM cung cấp tài liệu về việc xác định nguồn gốc thửa đất, nhân khẩu sinh sống tại địa chỉ GP mặt bằng. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Người khởi kiện đề nghị Hội đồng xét xử chỉ xem xét phần bồi thường liên quan đến đơn giá đất trong quyết định phê duyệt phương án và đề nghị xem xét quyết định có liên quan là Quyết định giải quyết khiếu nại số 2763/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND Quận Đống Đa.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị kiện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 72/2022/HCST ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

Căn cứ Điều 3, khoản 4 Điều 32, khoản 1 Điều 116, điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính, Luật Đất đai 2013, Nghị định 44/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị định 01/2017/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai, Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội về việc Ban hành quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử :

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông NVH, bà TBT.

Hủy một phần Quyết định số 861/QĐ-UBND ngày 27/3/2020; Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 9/6/2020; Quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 09/9/2020 của UBND quận Đống Đa về việc phê duyệt và bổ sung phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đối với hộ gia đình ông NVH phần bồi thường về đất.

Hủy Quyết định số 2736/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Chủ tịch UBND quận Đống Đa về việc giải quyết khiếu nại của ông NVH.

Buộc UBND Quận Đống Đa phải thực hiện lại việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất cho hộ gia đình ông Nguyễn Văn Hải bà TBT theo đúng trình tự qui định của pháp luật.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/9/2022, người bị kiện UBND quận Đống Đa có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện UBND quận Đống Đa trình bày giữ nguyên nội dung kháng cáo của người bị kiện. Đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn khởi kiện của người khởi kiện.

Người khởi kiện ông NVH đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm bác kháng cáo của người bị kiện, giữ giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính, bác kháng cáo của người bị kiện UBND quận Đống Đa, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 72/2022/HCST ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét

đầy đủ, toàn diện ý kiến của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Ngày 05/9/2022, người bị kiện UBND quận ĐĐ có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 72/2022/HC-ST ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Đơn kháng cáo của người bị kiện UBND quận ĐĐ gửi trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Việc vắng mặt của đương sự: Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện bà TBT, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện vắng mặt nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 225 Luật Tố tụng hành chính.

[1.3] Về thời hiệu khởi kiện, thẩm quyền thụ lý và giải quyết vụ án:

Quyết định số 861/QĐ-UBND, ngày 27/3/2020 và Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 09/6/2020 của UBND quận ĐĐ là quyết định hành chính do cơ quan hành chính Nhà nước ban hành trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai; Quyết định số 2736/QĐ-UBND ngày 4/9/2020 của Chủ tịch UBND quận ĐĐ về việc giải quyết khiếu nại của hộ gia đình ông NVH đều là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính. Ngày 14/6/2021, ông NVH, bà TBT nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 1 Điều 166 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Về nội dung: Xét nội dung kháng cáo của bị đơn UBND quận ĐĐ, thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

[2.1] Xét các quyết định hành chính bị khiếu kiện.

[2.1.1] Về trình tự thủ tục, thẩm quyền ban hành các Quyết định:

UBND quận ĐĐ ban hành các Quyết định số 861/QĐ-UBND ngày 27/3/2020, Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 09/6/2020 và Quyết định 2801/QĐ-UBND ngày 09/9/2020 về việc phê duyệt và bổ sung phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ để thực hiện dự án và bổ sung phương án, bồi thường hỗ trợ để thực hiện dự án đối với hộ gia đình ông NVH là đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 2 Điều 66, điểm a khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai 2013.

Khi xem xét tính hợp pháp của các quyết định bị khởi kiện, cần xem xét cả tính hợp pháp của các quyết định khác có liên quan đến quyết định hành chính bị kiện, cụ thể là: Quyết định 5151/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất ở để xác định giá đất làm căn cứ bồi thường, hỗ trợ GP mặt bằng để thực hiện Dự án; Quyết định số 844/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của UBND quận ĐĐ về thu hồi đất đối với hộ gia đình

ông NVH; Quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 09/9/2020 về việc phê duyệt bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Quyết định số 2736/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Chủ tịch UBND quận ĐĐ về việc giải quyết khiếu nại của hộ gia đình ông NVH.

[2.1.2] Về nội dung quyết định:

Đối với tiền bồi thường về đất: Đơn giá bồi thường 39.170.000đồng/m².

Theo các Quyết định về việc phê duyệt và bổ sung phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của hộ gia đình ông NVH có nội dung: Tổng số tiền được bồi thường là: 3.473.068.716đồng; bồi thường về đất 2.146.516.000đồng, tài sản trên đất 913.552.716đồng, hỗ trợ khác 5.000.000đồng, tự lo tái định cư 408.000.000đồng.

Gia đình ông NVH khiếu kiện về đơn giá bồi thường đất yêu cầu được bồi thường theo đơn giá tại thời điểm thu hồi đất năm 2020.

Nhận thấy: Việc thu hồi đất để thực hiện Dự án Xây dựng tuyến đường bộ trên cao dọc đường vành đai 2, đoạn từ cầu VTđến NTS theo hình thức Hợp đồng BT được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt từ năm 2011 thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, cộng đồng theo quy định tại Điều 62 Luật Đất đai năm 2013. Do đó, UBND thành phố có thẩm quyền quyết định giá đất cụ thể được sử dụng để căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất tại thời điểm quyết định thu hồi đất theo quy định tại khoản 2 Điều 74; khoản 3, khoản 4 Điều 114 Luật Đất đai 2013.

Theo khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai 2013 quy định thì “Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do UBND cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất.”

Khoản 3 Điều 114 Luật Đất đai 2013 quy định: UBND cấp tỉnh quyết định giá đất cụ thể. Cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh có trách nhiệm giúp UBND cấp tỉnh tổ chức việc xác định giá đất cụ thể. Trong quá trình thực hiện, cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh được thuê tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất để tư vấn xác định giá đất cụ thể. Theo khoản 4 Điều 114 Luật Đất đai 2013, giá đất cụ thể được sử dụng để làm căn cứ trong các trường hợp sau đây: ... *Tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất...*

Ngoài ra, căn cứ điểm đ khoản 4 Điều 114 Luật Đất đai 2013, khoản 5 Điều 4 Nghị định 44/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định về giá đất và khoản 4 Điều 3 Nghị định 01/2017/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai, giá đất cụ thể được xác định bằng phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng đối với trường hợp tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi được tính như sau:

Giá trị của thửa đất cần định giá ($01m^2$) = Giá đất trong bảng giá đất x Hệ số điều chỉnh giá đất, trong đó:

- Giá đất trong bảng giá đất do UBND các tỉnh, thành phố ban hành áp dụng theo từng giai đoạn 05 năm một lần và công bố công khai vào ngày 01 tháng 01 của năm đầu kỳ.

- Hệ số điều chỉnh giá đất khi tính tiền bồi thường do UBND cấp tỉnh quyết định. Tuy nhiên, UBND cấp tỉnh sẽ quyết định hệ số điều chỉnh giá đất cho từng dự án tại thời điểm Nhà nước quyết định thu hồi đất.

Ngày 27/3/2020, UBND quận Đống Đa ban hành Quyết định số 844/QĐ-UBND về việc thu hồi đất. Cùng ngày, UBND quận Đống Đa ban hành Quyết định số 861/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với hộ ông NVH, tiếp sau đó ngày 09/6/2020 ban hành Quyết định số 1631/QĐ-UBND, ngày 09/9/2020 ban hành Quyết định số 2801/UBND-UBND về việc bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án đối với hộ ông NVH.

Theo khoản 2 Điều 74, điểm đ khoản 4 Điều 114 Luật Đất đai năm 2013 quy định: nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do UBND cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất; xác định giá đất là thời điểm “UBND quận Đống Đa ban hành quyết định thu hồi đất”. Ngày 27/3/2020, UBND quận Đống Đa ban hành Quyết định số 844/QĐ-UBND v/v thu hồi đất của hộ gia đình ông NVH, bà TBT. Như vậy, xác định thời điểm “Quyết định thu hồi đất” là ngày 27/3/2020 và là thời điểm xác định giá đất.

Tuy nhiên, UBND quận Đống Đa căn cứ Quyết định số 5151/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 để xác định giá đất cụ thể làm căn cứ tính bồi thường về đất cho hộ gia đình ông NVH cũng như các hộ khác ở tổ 44 phường PM, quận Đống Đa với lý do căn cứ vào Thông báo số 136 ngày 04/5/2020 Kết luận của đồng chí Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Quốc Hùng tại cuộc họp giải quyết vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng và triển khai Dự án Vành đai 2 đoạn Cầu MĐ - NTV trên địa bàn quận Hoàn Kiếm và quận Đống Đa là chưa phù hợp với quy định pháp luật viện dẫn ở trên. Do đó, hộ gia đình ông NVH khởi kiện đề nghị UBND quận Đống Đa tính lại đơn giá bồi thường về đất ở là có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Bồi thường, hỗ trợ về tài sản gắn liền với đất thu hồi 822.874.645đồng.

Bồi thường tài sản trên đất 913.552.716đồng, hỗ trợ khác 5.000.000đồng, tự lo tái định cư 408.000.000đồng là phù hợp với quy định tại Điều 89 Luật Đất đai 2013, Điều 14 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội về việc Ban hành quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội đảm bảo quyền lợi cho hộ gia đình ông NVH và các hộ dân.

[2.3] Về tái định cư : Hộ gia đình ông NVH có đơn và cam kết trả lại căn hộ tái định cư. Do đó, UBND quận Đống Đa phê duyệt mức hỗ trợ tự lo tái định cư bằng tiền đối với hộ gia đình ông NVH số tiền là 408.000.000đồng là phù hợp với quy

định tại Điều 30 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 và Quyết định số 47/2016/QĐ - UBND ngày 8/11/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt mức hỗ trợ tự lo tái định cư bằng tiền đối với trường hợp được bố trí nhà tái định cư.

[2.4] Đối với Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) của Chủ tịch UBND quận Đống Đa, thành phố Hà Nội:

Ông NVH khiếu nại Quyết định số 861/QĐ-UBND, ngày 27/3/2020 và Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 09/6/2020 về đơn giá bồi thường về đất. Chủ tịch UBND quận Đống Đa đã ban hành Quyết định 2736/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 về việc giải quyết khiếu nại khiếu nại (lần đầu) *“Giữ nguyên Quyết định số 861/QĐ-UBND ngày 27/3/2020, số 1631/QĐ-UBND ngày 09/6/2020 của UBND quận Đống Đa về việc phê duyệt phương án, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của hộ gia đình ông (bà) NVH, TBT”*. Như đã phân tích ở trên, UBND quận Đống Đa xác định giá đất tính bồi thường về đất là không đúng. Việc Chủ tịch UBND quận Đống Đa hành Quyết định 2736/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của hộ gia đình ông NVH. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã hủy Quyết định 2736/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Chủ tịch UBND quận Đống Đa về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với hộ gia đình ông NVH là có cơ sở.

[2.5] Từ những phân tích, nhận định nêu trên thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông NVH, bà TBT tuyên Hủy một phần Quyết định số 861/QĐ-UBND ngày 27/3/2020, Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 9/6/2020, Quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 09/9/2020 của UBND quận Đống Đa về việc phê duyệt và bổ sung phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đối với hộ gia đình ông Nguyễn Văn Hải phần bồi thường về đất. Hủy Quyết định số 2736/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Chủ tịch UBND quận Đống Đa về việc giải quyết khiếu nại của ông NVH. Buộc UBND quận Đống Đa phải thực hiện lại việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất cho hộ gia đình ông Nguyễn Văn Hải, bà TBT theo đúng trình tự, quy định của pháp luật là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.6] Trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của UBND quận Đống Đa không xuất trình thêm được tài liệu, chứng cứ mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của người bị kiện UBND quận Đống Đa, cần giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

[2.7]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên người bị kiện phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

[1]. Bác kháng cáo của người bị kiện UBND quận ĐĐ. Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 72/2022/HC-ST ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

[2]. Về án phí: UBND quận ĐĐ phải chịu 300.000đồng án phí hành chính phúc thẩm, được đối trừ số tiền 300.000đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0001057 ngày 12/10/2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Người BVQ&LIHP cho đương sự;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án, P.HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Minh